

SỔ THEO DÕI TSCĐ VÀ CÔNG CỤ, DỤNG CỤ TẠI NƠI SỬ DỤNG

Năm: 2025

Ngày, tháng ghi sổ	Chứng từ		Tên TSCĐ và công cụ, dụng cụ	Đơn vị tính	Ghi tăng TSCĐ và công cụ, dụng cụ			Ghi giảm TSCĐ và công cụ, dụng cụ			
	Số hiệu	Ngày,			Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Lý do	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	D	1	2	3	4	E	5	6	7
Đất											
01/07/2025		01/07/2025	Đất trụ sở	m2	1	34.425.000.000	34.425.000.000				
11/11/2025			Đất trụ sở	m2				Điều chuyển trong hệ thống - Trong tỉnh	1	34.425.000.000	34.425.000.000
31/12/2021		31/12/2021	Đất trụ sở	m2	1	40.208.000.000	40.208.000.000				
Cộng nhóm					2	74.633.000.000	74.633.000.000		1	34.425.000.000	34.425.000.000
Nhà, công trình xây dựng											
31/12/2021		31/12/2021	Nhà hội trường (XD 1994) - số 2	m2	1	6.679.606.077	6.679.606.077				
31/12/2021		31/12/2021	Nhà làm việc số 1 Văn phòng Sở (XD	m2	1	54.157.583.055	54.157.583.055				
31/12/2021		31/12/2021	Nhà làm việc số 3 (XD 2003)	m2	1	4.707.553.945	4.707.553.945				
31/12/2021		31/12/2021	Nhà làm việc số 4 (XD 2005)	m2	1	2.126.249.652	2.126.249.652				
01/07/2025		01/07/2025	Nhà làm việc số 5 (BK)	m2	1	6.509.267.000	6.509.267.000				
11/11/2025			Nhà làm việc số 5 (BK)	m2				Điều chuyển trong hệ thống - Trong tỉnh	1	6.509.267.000	6.509.267.000
Cộng nhóm					5	74.180.259.729	74.180.259.729		1	6.509.267.000	6.509.267.000
Vật kiến trúc											
31/12/2021		31/12/2021	Dàn năng lượng mặt trời trên mái nhà	m2	1	794.176.000	794.176.000				
31/12/2021		31/12/2021	Nhà để xe (lắp đặt năm 2018)	m2	1	238.800.000	238.800.000				
01/07/2025		01/07/2025	Nhà kho	m2	1	76.379.600	76.379.600				
Cộng nhóm					3	1.109.355.600	1.109.355.600				
Ô tô											
31/12/2021		31/12/2021	TOYOTA-20A-00282	Chiếc	1	1.056.000.000	1.056.000.000				
01/07/2025		01/07/2025	TOYOTA-97A-00334	Chiếc	1	1.091.000.000	1.091.000.000				
Cộng nhóm					2	2.147.000.000	2.147.000.000				
Máy móc, thiết bị											
31/12/2021		31/12/2021	Bộ máy tính để bàn	Bộ	1	12.950.000	12.950.000				
03/01/2025			Bộ máy tính để bàn	Bộ				Bán chỉ định	1	12.950.000	12.950.000
30/07/2025		30/07/2025	Bộ máy vi tính để bàn	Bộ	1	19.460.000	19.460.000				
31/12/2021		31/12/2021	Bộ Máy vi tính để bàn Dell	Bộ	1	12.915.000	12.915.000				
01/07/2025		01/07/2025	Bộ máy vi tính để bàn FPT	Bộ	1	11.450.000	11.450.000				
01/07/2025		01/07/2025	Bộ máy vi tính để bàn FPT	Bộ	1	11.430.000	11.430.000				

01/07/2025	01/07/2025	Bộ máy vi tính để bàn FPT	Bộ	1	14.500.000	14.500.000			
01/07/2025	01/07/2025	Bộ máy vi tính để bàn HP	Bộ	1	14.200.000	14.200.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy tính để bàn	Bộ	1	12.980.000	12.980.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy tính để bàn	Bộ	1	14.640.000	14.640.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.650.000	12.650.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.170.000	13.170.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.640.000	14.640.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.980.000	12.980.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.650.000	12.650.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.150.000	13.150.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.150.000	13.150.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.150.000	13.150.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.950.000	12.950.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.980.000	12.980.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.950.000	12.950.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.150.000	13.150.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.950.000	12.950.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.640.000	14.640.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.950.000	14.950.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.150.000	13.150.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.650.000	12.650.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.650.000	12.650.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	10.050.000	10.050.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.980.000	12.980.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.150.000	13.150.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.150.000	13.150.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.950.000	12.950.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.650.000	12.650.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.650.000	12.650.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.950.000	12.950.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	12.950.000	12.950.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.170.000	13.170.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.640.000	14.640.000			
31/12/2021	31/12/2021	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	13.150.000	13.150.000			
12/05/2022	12/05/2022	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.980.000	14.980.000			
12/05/2022	12/05/2022	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.980.000	14.980.000			
12/05/2022	12/05/2022	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.980.000	14.980.000			
26/04/2023	26/04/2023	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.600.000	14.600.000			
02/03/2024	02/03/2024	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.890.000	14.890.000			
22/10/2024	22/10/2024	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.850.940	14.850.940			
26/12/2024	26/12/2024	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	15.000.000	15.000.000			
29/04/2025	29/04/2025	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.650.000	14.650.000			
09/05/2025	09/05/2025	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.730.000	14.730.000			
09/05/2025	09/05/2025	Máy vi tính để bàn	Bộ	1	14.730.000	14.730.000			

01/07/2025		01/07/2025	Camera và phụ kiện phòng họp trực		1	15.224.000	15.224.000				
31/12/2021		31/12/2021	Kệ Bắc Hồ	Chiếc	1	20.000.000	20.000.000				
01/07/2025		01/07/2025	Kệ gỗ hương phủ sơn PU 2017	Chiếc	1	30.000.000	30.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2024		31/12/2024	Tủ tài liệu gỗ tự nhiên	Chiếc	1	15.000.000	15.000.000				
31/12/2021		31/12/2021	Kệ sân khấu hội trường T4	Chiếc	1	34.048.000	34.048.000				
31/12/2021		31/12/2021	Máy phát điện (Văn phòng)	Chiếc	1	47.532.000	47.532.000				
01/07/2025		01/07/2025	Bộ máy tính để bàn (Mật)	Bộ	1	11.080.000	11.080.000				
01/07/2025		01/07/2025	Máy vi tính (Máy chủ)	Bộ	1	23.300.000	23.300.000				
01/07/2025		01/07/2025	Máy chiếu cố định	Chiếc	1	28.994.000	28.994.000				
01/07/2025		01/07/2025	Máy chiếu di động EPSON EB-S41	Chiếc	1	19.850.000	19.850.000				
31/12/2021		31/12/2021	Máy định vị Garmin GPS Montana 680	Chiếc	1	13.400.000	13.400.000				
01/07/2025		01/07/2025	Máy định vị GPS	Chiếc	1	11.990.000	11.990.000				
31/12/2021		31/12/2021	Ống nhôm đo khoảng cách, chiều cao	Chiếc	1	18.480.000	18.480.000				
31/12/2021		31/12/2021	Thiết bị đo khoảng cách	Chiếc	1	15.350.000	15.350.000				
01/07/2025		01/07/2025	Thiết bị đo nhiệt từ xa	Chiếc	1	11.200.000	11.200.000				
31/12/2021		31/12/2021	Thước đo khoảng cách bằng laser	Chiếc	1	18.150.000	18.150.000				
Cộng nhóm					154	2.852.227.440	2.852.227.440		12	161.420.000	161.420.000
Tài sản cố định hữu hình khác											
01/07/2025		01/07/2025	Giá kính phòng trưng bày		1	24.500.000	24.500.000				
01/07/2025		01/07/2025	Vách nhôm kính Hội trường Trung tâm		1	27.009.000	27.009.000				
Cộng nhóm					2	51.509.000	51.509.000				
Tài sản cố định vô hình											
31/12/2021		31/12/2021	Phần mềm kế toán HCSN MISA		1	10.000.000	10.000.000				
31/12/2021		31/12/2021	Phần mềm QLTS.VN dành cho đơn vị		1	20.000.000	20.000.000				
31/12/2021		31/12/2021	Phần mềm tổng hợp BCTC MISA		1	20.000.000	20.000.000				
Cộng nhóm					3	50.000.000	50.000.000				
TỔNG CỘNG TÀI SẢN					171	155.023.351.769	155.023.351.769		14	41.095.687.000	41.095.687.000
Bàn để máy vi tính											
21/03/2024		21/03/2024	Bàn vi tính	Chiếc	1	2.500.000	2.500.000				
01/07/2025		01/07/2025	Bàn vi tính Hòa Phát	Chiếc	1	1.200.000	1.200.000				
Cộng nhóm					2	3.700.000	3.700.000				
Bình bột chữa cháy											

15/04/2023		15/04/2023	Bình bột chữa cháy MFZL4	Bình	8	420.000	3.360.000				
22/10/2024		22/10/2024	Bình chữa cháy ABC MFZL4	Bình	8	313.200	2.505.600				
22/10/2024		22/10/2024	Bình chữa cháy CO2 MT3	Bình	3	554.400	1.663.200				
15/04/2023		15/04/2023	Bình khí chữa cháy CO2 MT3	Bình	3	660.000	1.980.000				
Cộng nhóm					22	1.947.600	9.508.800				
Quạt											
23/07/2025		23/07/2025	Quạt cây (Điện cơ Thông Nhất) cho bộ	Chiếc	1	340.000	340.000				
23/07/2025		23/07/2025	Quạt cây nhãn hiệu Chinh Hai	Chiếc	2	500.000	1.000.000				
08/03/2024		08/03/2024	Quạt đứng Senko	Chiếc	1	848.300	848.300				
30/12/2023		30/12/2023	Quạt hơi nước	Chiếc	2	4.490.000	8.980.000				
Cộng nhóm					6	6.178.300	11.168.300				
Phích đun nước điện											
01/07/2025		01/07/2025	Bình nước nóng	Cái	1	1.860.000	1.860.000				
08/03/2024		08/03/2024	Bình thủy điện Panasonic	Cái	1	2.050.000	2.050.000				
01/07/2025		01/07/2025	Phích điện Saiko AP-502ES	Cái				Thanh lý	1	1.500.000	1.500.000
Cộng nhóm					2	3.910.000	3.910.000		1	1.500.000	1.500.000
Phích đun nước điện											
08/03/2024		08/03/2024	Bình thủy điện Panasonic	Cái	1	2.050.000	2.050.000				
Cộng nhóm					1	2.050.000	2.050.000				
Ghế gấp											
30/12/2023		30/12/2023	Ghế gấp Hòa Phát		40	490.000	19.600.000				
Cộng nhóm					40	490.000	19.600.000				
Kệ để tài liệu Hội trường T1											
23/07/2025		23/07/2025	Kệ để tài liệu	Cái	1	4.670.000	4.670.000				
Cộng nhóm					1	4.670.000	4.670.000				
Kệ tủ nước Hội trường T1											
23/07/2025		23/07/2025	Kệ tủ nước Văn phòng	Cái	1	4.400.000	4.400.000				
Cộng nhóm					1	4.400.000	4.400.000				
CCDC khác											
01/07/2025		01/07/2025	Micro Hội trường (02 mic không dây; 01	Cái	3	1.393.334	4.180.002				
01/07/2025		01/07/2025	Ăm ly DANN0	Cái	1	5.600.000	5.600.000				
01/07/2025		01/07/2025	Bàn góc khung sắt, mặt kính	Cái	1	5.300.000	5.300.000				
01/07/2025		01/07/2025	Chuông điện (VP)	Cái	1	1.243.000	1.243.000				
01/07/2025		01/07/2025	Ghế da Hòa Phát	Cái	2	500.000	1.000.000				
01/07/2025		01/07/2025	Ghế hội trường	Cái	93	320.600	29.815.800				
01/07/2025		01/07/2025	Ghế xoay thủy lực nhỏ	Cái	1	650.000	650.000				
01/07/2025		01/07/2025	Ghế xoay thủy lực nhỏ	Cái	1	650.000	650.000				
01/07/2025		01/07/2025	Ghế xoay thủy lực to	Cái	1	1.200.000	1.200.000				
23/07/2025		23/07/2025	Giá tài liệu lưu trữ	Cái	1	5.200.000	5.200.000				
23/07/2025		23/07/2025	Giá tài liệu lưu trữ	Cái	4	5.000.000	20.000.000				
23/07/2025		23/07/2025	Hệ thống Camera an ninh (Văn phòng sở)	Cái	1	6.640.000	6.640.000				
01/07/2025		01/07/2025	Két bạc	Cái	1	1.400.000	1.400.000				
01/07/2025		01/07/2025	Kệ gỗ tivi	Cái	1	6.996.000	6.996.000				

Cộng nhóm				1	19.904.500	19.904.500			
Tủ chống ẩm									
07/06/2017		07/06/2017	Tủ chống ẩm		1	3.650.000	3.650.000		
Cộng nhóm				1	3.650.000	3.650.000			
Ghế hội trường									
26/06/2015		26/06/2015	Ghế hội trường	cái	70	561.000	39.270.000		
Cộng nhóm				70	561.000	39.270.000			
Bộ máy vi tính để bàn									
31/12/2023		31/12/2023	Cây máy vi tính để bàn (Case DNA)		1	6.400.000	6.400.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy vi tính		1	9.500.000	9.500.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy vi tính		1	9.500.000	9.500.000		
23/07/2025		23/07/2025	Máy vi tính		1	8.800.000	8.800.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy vi tính để bàn					Thanh lý	1 6.000.000 6.000.000
31/12/2023		31/12/2023	Máy vi tính để bàn (Một cửa)		1	8.300.000	8.300.000		
16/12/2017		16/12/2017	Máy vi tính để bàn (phòng thanh tra sở)		1	7.478.909	7.478.909		
31/12/2023		31/12/2023	Máy vi tính HP		1	8.800.000	8.800.000		
Cộng nhóm				7	58.778.909	58.778.909		1	6.000.000 6.000.000
Ghế da phòng họp giao ban									
22/06/2015		22/06/2015	Ghế da phòng họp giao ban	cái	30	1.000.000	30.000.000		
Cộng nhóm				30	1.000.000	30.000.000			
Máy in									
31/12/2023		31/12/2023	Máy in	chiếc	1	5.100.000	5.100.000		
31/12/2023		31/12/2023	Máy in	chiếc	1	5.050.000	5.050.000		
03/12/2024		03/12/2024	Máy in	chiếc	1	5.300.000	5.300.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in	chiếc	1	3.400.000	3.400.000		
03/07/2025		03/07/2025	Máy in A4	chiếc				1	2.500.000 2.500.000
22/10/2024		22/10/2024	Máy in Canon	chiếc	1	4.999.060	4.999.060		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in Canon	chiếc	1	3.500.000	3.500.000		
26/07/2018		26/07/2018	Máy in Canon LBP 251DW (Khuê	chiếc	1	5.850.000	5.850.000		
02/06/2017		02/06/2017	Máy in Canon LBP 251DW (kế toán Sở)	chiếc	1	4.950.000	4.950.000		
02/06/2017		02/06/2017	Máy in Canon LBP 251DW (Phó chánh	chiếc	1	4.950.000	4.950.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in Canon LBP 6230DN	chiếc	1	3.500.000	3.500.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in Canon 212DW	chiếc	1	5.989.500	5.989.500		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in Canon 2900	chiếc	1	2.830.000	2.830.000		
25/12/2025		25/12/2025	Máy in laser Canon	chiếc	1	7.400.000	7.400.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in laze Canon 2900	chiếc	1	3.500.000	3.500.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in màu	chiếc				Thanh lý	1 9.820.000 9.820.000
25/12/2025		25/12/2025	Máy in màu Epson	chiếc	1	4.600.000	4.600.000		
29/06/2018		29/06/2018	Máy in màu Epson L805 (phòng QLTM	chiếc	1	7.000.000	7.000.000		
25/09/2025		25/09/2025	Máy in màu Epson L8050	chiếc	1	8.580.000	8.580.000		
16/11/2016		16/11/2016	Máy in màu Epson T50 (mua bằng nguồn	chiếc	1	5.500.000	5.500.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in Ricoh SP 230DNW	chiếc	1	4.600.000	4.600.000		
01/07/2025		01/07/2025	Máy in Ricoh SP 230DNW	chiếc	1	4.500.000	4.500.000		

01/07/2025		01/07/2025	Máy in Ricoh SP 230DNW	chiếc	1	5.450.000	5.450.000				
01/07/2025		01/07/2025	Máy in Ricoh SP 230DNW	chiếc	1	4.500.000	4.500.000				
01/07/2025		01/07/2025	Máy in Ricoh SP230DNW	chiếc	1	4.950.000	4.950.000				
Cộng nhóm					23	115.998.560	115.998.560		2	12.320.000	12.320.000
Tủ Tài liệu											
30/12/2023		30/12/2023	Giá để tài liệu	Chiếc	3	5.115.000	15.345.000				
31/12/2023		31/12/2023	Tủ để TL gỗ	Chiếc	2	5.500.000	11.000.000				
01/07/2025		01/07/2025	Tủ đựng tài liệu	Chiếc	1	9.500.000	9.500.000				
01/07/2025		01/07/2025	Tủ đựng tài liệu AT19604B	Chiếc	1	4.937.500	4.937.500				
31/12/2023		31/12/2023	Tủ tài liệu	Chiếc	1	5.940.000	5.940.000				
01/07/2025		01/07/2025	Tủ tài liệu gỗ	Chiếc	1	7.500.000	7.500.000				
01/07/2025		01/07/2025	Tủ tài liệu gỗ	Chiếc	1	7.200.000	7.200.000				
01/07/2025		01/07/2025	Tủ tài liệu 1.2m	Chiếc	1	2.090.000	2.090.000				
Cộng nhóm					11	47.782.500	63.512.500				
Bàn làm việc lãnh đạo											
01/07/2025		01/07/2025	Bàn họp phòng GD					Thanh lý	1	6.570.000	6.570.000
01/07/2025		01/07/2025	Bàn làm việc		1	2.700.000	2.700.000				
01/07/2025		01/07/2025	Bàn làm việc gỗ MDF		1	3.500.000	3.500.000				
31/12/2023		31/12/2023	Bàn làm việc lãnh đạo		1	7.000.000	7.000.000				
31/12/2023		31/12/2023	Bàn trụ tri phòng họp giao ban lãnh đạo		1	5.000.000	5.000.000				
Cộng nhóm					4	18.200.000	18.200.000		1	6.570.000	6.570.000
Ghế phòng họp giao ban (ghế gỗ bọc mi đồ)											
10/08/2016		10/08/2016	Ghế phòng họp giao ban	Cái	11	1.800.000	19.800.000				
Cộng nhóm					11	1.800.000	19.800.000				
Bộ bàn ghế làm việc trưởng phòng											
17/05/2018		17/05/2018	Bàn làm việc	Bộ	1	5.000.000	5.000.000				
21/12/2016		21/12/2016	Bộ bàn ghế làm việc trưởng phòng	Bộ	2	5.000.000	10.000.000				
10/08/2016		10/08/2016	Bộ bàn ghế làm việc trưởng phòng (gỗ tự	Bộ	5	5.000.000	25.000.000				
03/07/2025		03/07/2025	Bộ bàn ghế làm việc trưởng phòng (gỗ tự	Bộ					1	5.000.000	5.000.000
Cộng nhóm					8	15.000.000	40.000.000		1	5.000.000	5.000.000
Bộ bàn ghế làm việc nhân viên											
01/07/2025		01/07/2025	Bàn làm việc	Bộ	1	2.500.000	2.500.000				
10/08/2016		10/08/2016	Bộ bàn ghế làm việc nhân viên (Gỗ tự	Bộ	39	5.000.000	195.000.000				
Cộng nhóm					40	7.500.000	197.500.000				
Bàn chủ trì phòng họp giao ban lãnh đạo											
Ô cứng máy tính di động											
02/06/2017		02/06/2017	Ô cứng Gt Tóhiba 1TB3,5	cái	1	1.600.000	1.600.000				
Cộng nhóm					1	1.600.000	1.600.000				
Bàn phụ phòng họp giao ban											
31/12/2023		31/12/2023	Bàn phòng họp giao ban gỗ tự nhiên		1	5.200.000	5.200.000				
21/12/2016		21/12/2016	Bàn phụ phòng họp giao ban		1	5.000.000	5.000.000				
Cộng nhóm					2	10.200.000	10.200.000				

Bục thượng Bắc, bục nói chuyện hội trường										
12/12/2016		12/12/2016	Bục thượng Bắc + bục nói chuyện hội	cái	2	3.000.000	6.000.000			
Cộng nhóm					2	3.000.000	6.000.000			
Máy lọc nước										
14/07/2016		14/07/2016	Máy lọc nước	Cái	3	4.250.000	12.750.000			
25/06/2016		25/06/2016	Máy lọc nước	Cái	1	4.250.000	4.250.000			
16/01/2025		16/01/2025	Máy lọc nước RO	Cái	1	4.200.000	4.200.000			
Cộng nhóm					5	12.700.000	21.200.000			
Tủ tài liệu sắt										
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	2.900.000	2.900.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	3.000.000	3.000.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	2	2.200.000	4.400.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	2.500.000	2.500.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	2	2.500.000	5.000.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	3.200.000	3.200.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	2.300.000	2.300.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	2.350.000	2.350.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	2.300.000	2.300.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	3.200.000	3.200.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	2	3.250.000	6.500.000			
01/07/2025		01/07/2025	Tủ sắt đựng tài liệu	cái	1	2.680.000	2.680.000			
10/05/2025		10/05/2025	Tủ sắt 4 cánh đựng tài liệu	cái	2	3.792.400	7.584.800			
17/11/2016		17/11/2016	Tủ tài liệu (sắt Hòa Phát)	cái	3	2.700.000	8.100.000			
Cộng nhóm					20	38.872.400	56.014.800			
Tivi, giá treo (lịch công tác cơ quan)										
25/12/2025		25/12/2025	Smart Tivi TCL 4K	bộ	1	7.300.000	7.300.000			
30/12/2023		30/12/2023	Tivi	bộ	1	6.980.000	6.980.000			
05/08/2016		05/08/2016	Tivi , giá treo (lịch công tác cơ quan)	bộ	1	9.452.500	9.452.500			
Cộng nhóm					3	23.732.500	23.732.500			
Loa va ly kéo										
05/09/2016		05/09/2016	Lao va ly kéo 2305 (phục vụ chào cờ)	chiếc	1	3.000.000	3.000.000			
Cộng nhóm					1	3.000.000	3.000.000			
Bộ bàn ghế tiếp khách										
01/07/2025		01/07/2025	Bàn ghế salon gỗ nghiến		1	2.050.000	2.050.000			
01/07/2025		01/07/2025	Bàn ghế sofa ni		1	4.400.000	4.400.000			
31/12/2023		31/12/2023	Bộ bàn ghế salon đệm mút kiểu Đài Loan		1	5.000.000	5.000.000			
03/07/2025		03/07/2025	Bộ bàn ghế salon đệm mút kiểu Đài Loan					1	5.000.000	5.000.000
01/07/2025		01/07/2025	Bộ bàn ghế tiếp khách		1	7.500.000	7.500.000			
Cộng nhóm					4	18.950.000	18.950.000	1	5.000.000	5.000.000
Máy điều hòa										
31/12/2023		31/12/2023	Máy điều hòa không khí		1	8.000.000	8.000.000			
23/07/2025		23/07/2025	Máy điều hòa LG		1	7.000.000	7.000.000			
31/12/2023		31/12/2023	Máy điều hòa (PGĐ)		1	7.184.000	7.184.000			

23/07/2025		23/07/2025	Máy điều hòa Sharp		1	6.628.000	6.628.000				
23/07/2025		23/07/2025	Máy điều hòa Sharp		1	6.628.000	6.628.000				
31/12/2023		31/12/2023	Máy điều hòa Sharp (9000 TBU)		2	6.627.805	13.255.610				
23/07/2025		23/07/2025	026-Máy điều hòa		1	9.500.000	9.500.000				
23/07/2025		23/07/2025	028-Máy điều hòa		1	8.858.000	8.858.000				
23/07/2025		23/07/2025	030-Máy điều hòa		1	5.339.000	5.339.000				
Cộng nhóm					10	65.764.805	72.392.610				
Ghế làm việc lãnh đạo											
31/12/2023		31/12/2023	Ghế GD	cái	1	8.800.000	8.800.000				
21/03/2024		21/03/2024	Ghế làm việc thủy lục	cái	1	2.500.000	2.500.000				
01/07/2025		01/07/2025	Ghế ngồi làm việc lãnh đạo	cái	1	5.900.000	5.900.000				
01/07/2025		01/07/2025	Ghế ngồi làm việc TQ09 Hoà Phát	cái	1	3.000.000	3.000.000				
01/07/2025		01/07/2025	Ghế xoay lãnh đạo	cái	1	5.000.000	5.000.000				
29/07/2025		29/07/2025	Ghế xoay lãnh đạo	cái	1	8.100.000	8.100.000				
Cộng nhóm					6	33.300.000	33.300.000				
Bảng biển VP											
23/07/2025		23/07/2025	Bảng nội quy phòng tiếp công dân, niêm		5	1.237.400	6.187.000				
Cộng nhóm					5	1.237.400	6.187.000				
Rèm VP											
23/07/2025		23/07/2025	Rèm gỗ văn phòng		1	16.008.000	16.008.000				
Cộng nhóm					1	16.008.000	16.008.000				
Công cụ dụng cụ khác											
23/07/2025		23/07/2025	Thiết bị camera an ninh (01 mắt)		1	3.440.000	3.440.000				
Cộng nhóm					1	3.440.000	3.440.000				
TỔNG CỘNG CCDC					516	714.295.183	1.268.994.531		10	45.625.000	50.625.000

- Số này có trang, đánh số từ 01 đến trang
- Ngày mở sổ:

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI LẬP SỔ
(Ký, họ tên)

KẾ TOÁN TRƯỞNG
(Ký, họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Thu Hà

Đàm Vĩnh Hoàng

Phạm Văn Thọ